

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung⁽¹⁾

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:
(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: Ông: TRẦN VĂN HOÀNG Năm sinh: 1979
 CCCD số⁽³⁾: 038 079 026 871 , do Cục Cảnh Sát cấp ngày 15/12/2021

Địa chỉ thường trú⁽⁴⁾: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

b) Điện thoại liên hệ (nếu có):

Hộp thư điện tử (nếu có):.....

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số: 766 b) Tờ bản đồ số: 08

c) Địa chỉ ⁽⁵⁾: thôn 4, xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hoá.

d) Diện tích ⁽⁶⁾: 200 m²; sử dụng chung: m²; sử dụng riêng: 200 m².

đ) Sử dụng vào mục đích⁽⁷⁾: Đất ở nông thôn: 140m², đất trồng CLN: 60m²

Từ thời điểm: Trước ngày 18/12/1980

e) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất⁽⁸⁾: Đất ở: Lâu dài; đất trồng CLN: 50 năm kể từ ngày cấp GCN

g) Nguồn gốc sử dụng đất⁽⁹⁾: Nhận tặng cho từ đất sử dụng ổn định trước ngày 18/12/1980: 140m², sử dụng ổn định trước ngày 1/7/2014: 60m²

h) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số....., tờ bản đồ số....., của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề..... ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

- a) Loại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹¹⁾: nhà ở
- b) Diện tích xây dựng⁽¹²⁾: 128m²
- c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng⁽¹³⁾:
- d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾:, sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: 128m² m².
- đ) Số tầng: 01 tầng; trong đó, số tầng nổi:, số tầng hầm:.....tầng.
- e) Nguồn gốc⁽¹⁵⁾: Tự xây dựng
- g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾: năm 2019
- h) Thời hạn sở hữu đến⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾:

4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân)
- d) Đề nghị khác (nếu có):.....

5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:

- (1) QĐ thu hồi GCN đã cấp
- (2) Phiếu đo đạc chính lý thửa đất
- (3)
- (4)

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thiệu Trung, ngày 29 tháng 4 năm 2026

Người sử dụng đất/Người kê khai

Hoàng
TRẦN VĂN HOÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thịệu Hóa, ngày 16 tháng 01 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT

(Phục vụ cho việc đăng ký đất đai, cấp GCN QSD đất lần đầu)

(Số: 40 / ĐĐTĐ)

1. Thửa đất số: 776 ; Tờ bản đồ số: 36 ; diện tích: 200,0 m²

loại đất: Đất ở tại nông thôn ; hình thức sử dụng:

2. Địa chỉ thửa đất: xã Thiệu Trung, tỉnh Thanh Hóa

3. Tên người sử dụng đất, người quản lý đất: Trần Văn Hoàng

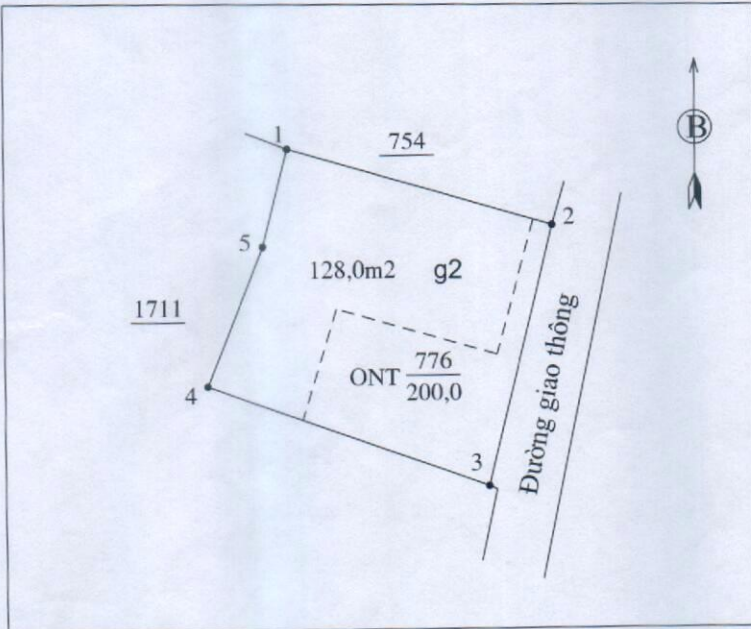
4. Địa chỉ người sử dụng đất, người quản lý đất:

- Loại giấy tờ:

- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ:

5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất so với khi có giấy tờ:

6. Sơ đồ thửa đất:



7. Tọa độ đỉnh thửa, kích thước cạnh

	Tọa độ đỉnh thửa(**)		Kích thước cạnh (m)
1	2197420,46	569390,92	14,52
2	2197416,42	569404,87	
2	2197416,42	569404,87	14,08
3	2197402,76	569401,45	15,75
3	2197402,76	569401,45	
4	2197408,09	569386,63	7,83
4	2197408,09	569386,63	
5	2197415,34	569389,59	5,29
5	2197415,34	569389,59	
1	2197420,46	569390,92	

Thịệu Hóa ngày 16 tháng 01 năm 2026

Đơn vị thực hiện

Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Thịệu Hóa

GIÁM ĐỐC

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



* Vũ Thị Tâm

Người sử dụng, quản lý đất

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu ở Phiếu này là đúng với hiện trạng

sử dụng, quản lý đất

(Ký ghi rõ họ và tên)

Hoàng
Trần Văn Hoàng

Thịệu Hóa ngày 08 tháng 4 năm 2026

Xác nhận của cơ quan quản lý đất đai xã Thiệu Trung

TRƯỞNG PHÒNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, chức vụ, đóng dấu)



Nguyễn Thị Hạnh

MÔ TẢ CHI TIẾT MỐC GIỚI, RANH GIỚI THỪA ĐẤT

- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm
- Từ điểm đến điểm

Người sử dụng đất hoặc chủ quản lý đất liền kề ký xác nhận ranh giới, mốc giới sử dụng đất:

STT	Tên người sử dụng đất, chủ quản lý đất liền kề ^(*)	Đồng ý (Ký tên)	Không đồng ý	
			Lý do không đồng ý	Ký tên
	Nguyễn Thị Hương Nguyễn Bá Hải	Hương Hải		

TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG RANH GIỚI THỪA ĐẤT TỪ KHI CẤP GCN (NẾU CÓ)

.....

Người sử dụng đất
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hương
TRẦN VĂN HƯƠNG

Người dẫn đạc^(*)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hải
NGUYỄN BÁ HẢI

Cán bộ đo đạc
(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Minh Châu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA**

Số: 4124 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thiệu Hóa, ngày 29 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp
cho ông Nguyễn Văn Hoàng tại xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa.**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2508/QĐUBND ngày 14/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thiệu Hóa tại Công văn số 221/CNVPĐK ngày 08/9/2023 về việc thu hồi GCN đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hoàng tại xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa; của Phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1052/TTr-TNMT ngày 27/9/2023 về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hoàng tại xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp có số phát hành AE 950781 do UBND huyện Thiệu Hóa cấp ngày 07/8/2006 cho ông Nguyễn Văn Hoàng tại xã Thiệu Vận.

Lý do thu hồi: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hoàng không đúng đối tượng sử dụng đất (Khoản 2 Điều 106 Luật đất đai 2013). Trường hợp do người sử dụng đất phát hiện.

Điều 2. Kể từ ngày ban hành Quyết định này, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu tại Điều 1 không còn giá trị pháp lý.

Điều 3. Giao nhiệm vụ cho các đơn vị thực hiện các công việc sau đây:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, theo dõi việc thực hiện Quyết định này theo đúng quy định.

- Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Thiệu Hóa thực hiện thu hồi và quản lý Giấy chứng nhận đã thu hồi. Chính lý hồ sơ địa chính theo quy định; thông báo về việc thu hồi Giấy chứng nhận nêu trên gửi các đơn vị tin dụng, các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng trên địa bàn. Trường hợp người sử dụng đất không giao nộp Giấy chứng nhận thì kiến nghị UBND huyện hủy bỏ Giấy chứng nhận.

- Văn phòng HĐND và UBND huyện công bố công khai Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận trên trang thông tin điện tử của huyện theo quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai; Chủ tịch UBND xã Thiệu Vận và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VP, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hiếu

0344965992

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 4203 /QĐ-UBND

Thiệu Hóa, ngày 04 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Đính chính Quyết định số 4124/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND huyện Thiệu Hóa về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hoàng tại xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 2508/QĐUBND ngày 14/7/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc công bố công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4124/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND huyện Thiệu Hóa về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hoàng tại xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đính chính Quyết định số 4124/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND huyện Thiệu Hóa về việc thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Nguyễn Văn Hoàng tại xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa như sau:

- Tại Quyết định có ghi: **ông Nguyễn Văn Hoàng.**
- Nay đính chính lại: **ông Trần Văn Hoàng.**
- Lý do đính chính: Do sơ suất trong khâu soạn thảo văn bản.

Điều 2. Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 4124/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND huyện Thiệu Hóa.

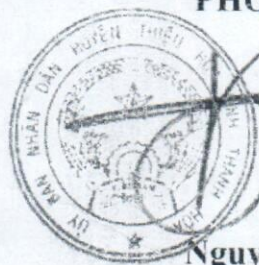
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND xã Thiệu Vận và các tập thể, cá nhân có tên ở Điều 1 và Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (T/h);
- Lưu: VT, TN&MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THIỆU HOÁ

CHỨNG NHẬN

I - Tên người sử dụng đất

Họ Ông(Bà) : **TRẦN VĂN HOÀNG**

Năm sinh: 1979;

Số số hộ khẩu: 69; Ngày cấp: 25/10/1997; Nơi cấp: Công an Thiệu Hoá

Địa chỉ thường trú: Xã Thiệu Văn- huyện Thiệu Hoá- tỉnh Thanh Hoá

II - Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số 411 2. Tờ bản đồ: 03

3. Địa chỉ thửa đất: Xã Thiệu Văn- Huyện Thiệu Hoá- tỉnh Thanh Hoá

4. Diện tích: 140 m²

Bằng chữ: Một trăm bốn mươi mét vuông

5. Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: 140 m²

+ Sử dụng chung: Không m²

6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại Nông thôn

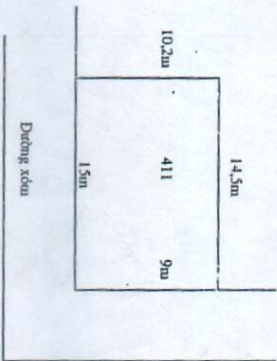
7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

8. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất như nhà nước

Giao đất có thu tiền ** Nhận tặng cho

III - Tài sản gắn liền với đất

IV - Ghi chú



Ngày 07 tháng 8 năm 2006

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

K/T CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hàng Viết Chơn

VI- Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

1. Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
2. Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
3. Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
4. Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.

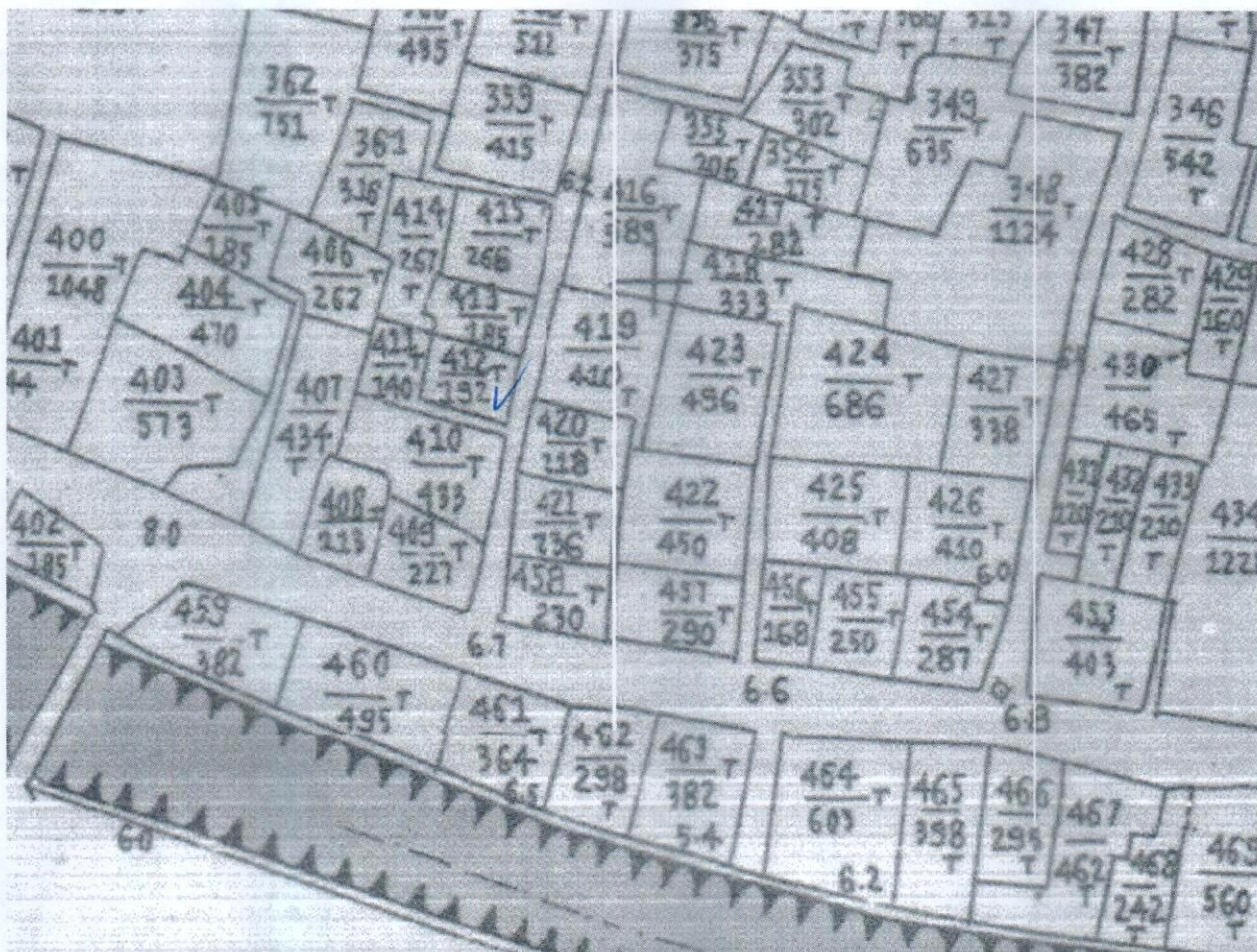


GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số AE 950781

358	Nguyễn Bá Cẩn	512	T	
359	Lê Văn Toàn	415	T	
360	Lê Văn Dừa	435	T	
361	Nguyễn Thị Hoan	316	T	
362	Lê Văn Xuân	751	T	
363	Lê Văn Dung	320	T	
364	UBND Xã	2684	T	
365	Hợp tác xã	433	T	
368	Nguyễn Hữu Bảo	560	T	
369	Nguyễn Hữu Long	255	T	
370	Lê Đình Căng	869	T	
371	Nguyễn Sĩ Thịnh	1030	T	
378	Lê Thị Phương	270	T	
379	Lê Thiệu Diễn	416	T	
380	Nguyễn Thị Dung	570	T	
381	Phạm Văn Lẫy	465	T	
382	XN Thương binh	6881	T	
383	Trạm xá	4318	T	
384	Hợp tác xã	377	Ao	
385	Hợp tác xã	1708	T	
387		1356	T	
388	Hợp tác xã	920	T	
389	Hợp tác xã	372	Ao	
390	Hợp tác xã	546	T	
391	Lê Đình Năng	351	T	
393	Lê Văn Cử	438	T	
394	Nguyễn Bá Vê	684	T	Tặng cho
395	Lê Văn Lới	302	T	
396	Nguyễn Bá Trác	318	T	
398	Nguyễn Bá Đường	510	T	
399	Hợp tác xã	333	T	
400	Lê Văn Nhất	1048	T	Cấp lại (Tặng cho)
401	Hợp tác xã	44	T	
402	Hợp tác xã	185	T	
403	Lê Văn Xuất	573	T	
404	Nguyễn Thị Hương	470	T	
405	Lê Thị Thôn	185	T	
406	Lê Văn Lái	262	T	
407	Nguyễn Thị Điền	437	T	
408	Nguyễn Thị Điền	213	T	
409	Lê Thị Soan	227	T	
410	Nguyễn Thị Khuyên	433	T	
411	Lê Thị Tý	140	T	
412	Trần Văn Thành	112	T	
413	Nguyễn Sĩ Vui	185	T	

Trích thửa số 412 từ bản đồ số 03
Bản đồ địa chính xã Thiệu Vận năm 1990





HỢP ĐỒNG SỐ:...../TC
-----***-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----*00*-----

HỢP ĐỒNG TẶNG (CHO) QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

I/ PHẦN GHI CỦA CÁC BÊN

1) Bên tặng (cho) quyền sử dụng đất:

- Ông: Năm sinh Số CMND
Ngày cấp: Nơi cấp
- Bà: LE THI DANH Năm sinh 1950 Số CMND Số HKGD 69
Ngày cấp: 25.10.1997 Nơi cấp CA xã Thiệu Văn

2) Bên nhận tặng (cho) quyền sử dụng đất:

- Ông: TRẦN VĂN HOÀNG Năm sinh 1979 Số CMND Số HKGD 69
Ngày cấp: 25.10.1997 Nơi cấp CA xã Thiệu Văn
- Bà: Năm sinh Số CMND
Ngày cấp: Nơi cấp

Thửa đất tặng (cho)

- Diện tích đất tặng (cho) 140 m²
- Loại đất đất ở Thửa số 411 Tờ bản đồ 03
- Nguồn gốc sử dụng do cha ông để lại
- Thời hạn sử dụng đất còn lại lâu dài
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: D: 0142991 do Ủy ban nhân dân
Huyện Thiệu Hóa cấp ngày 13 tháng 5 năm 1994
- Tài sản gắn liền với đất (nếu có):
1 nhà cấp 4 lớp 1,5 x 3 gian + CT Mui

3) Các cam kết khác:

- Bên tặng (cho) quyền sử dụng đất xin cam đoan thửa đất có nguồn gốc hợp pháp, hiện tại không có tranh chấp, không thế chấp, không bảo lãnh, không góp vốn (trừ trường hợp các bên có thỏa thuận). Nếu có gì mâu thuẫn trong việc tặng (cho) quyền sử dụng đất chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.
- Bên nào không thực hiện những nội dung đã thỏa thuận và cam kết nói trên thì bên đó phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của Pháp luật.
- Các cam kết khác

Hợp đồng này lập tại ... xã ... huyện ... ngày 10 tháng 6 năm 2006 ... thành ... ban và có giá trị như nhau, có hiệu lực kể từ ngày UBND cấp có thẩm quyền dưới đây xác nhận được tặng (cho)



ĐẠI DIỆN BÊN TẶNG (CHO) QSDĐ
(Ghi rõ họ tên, chữ ký)

Lê Văn Canh
Canh

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN TẶNG (CHO) QSDĐ
(Ghi rõ họ tên, chữ ký)

Trần Văn Hoàng
Hoàng

II/ XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ VỀ HỢP ĐỒNG VÀ TÌNH TRẠNG ĐẤT.

- Về nguồn gốc đất ... do ... cha ông để lại ... có trước 1980
- Về tình trạng tranh chấp, khiếu nại về đất ... Hiện tại không có tranh chấp
- Thửa đất tặng (cho): Tờ BĐ 03 ... số thửa 411 ... Thời hạn SD lâu dài
- Diện tích ... 140 m² Đất ở ... 140 m²

Ngày 10 tháng 6 năm 2006

Ngày 10 tháng 6 năm 2006

CÁN BỘ ĐỊA CHÍNH XÃ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN XÃ, THỊ TRẤN

Nguyễn Văn Minh

Lê Văn Hoàng

III/ THẨM TRA CỦA PHÒNG TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG:

- Nguồn gốc đất: Có trước ngày 18/12/1980
- Hình trạng thửa đất: SD ổn định, không tranh chấp
- Diện tích thửa cho = 140 m² (chính s) tại tờ BĐ 03, thửa 411
- Đủ để tặng cho QSDĐ đất

Ngày 02 tháng 8 năm 2006

Ngày 2 tháng 8 năm 2006

CÁN BỘ THẨM TRA

TP. TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Võ Thị Tâm

Tống Việt Chuyền



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Đông Sơn

CHỨNG NHẬN

Ấu Lê Thị Canh

Được quyền sử dụng 3985 m² đất.

Tại: Xã Thiệu Văn,
Huyện Đông Sơn,
Tỉnh Thanh Hóa

Theo bảng liệt kê dưới đây:

Số tờ bản đồ	Số thửa	Diện tích (m ²)	Mục đích sử dụng	Thời hạn sử dụng	Phần ghi thêm
1	1084	233	Cần tác	2011	Nhà nước quốc
1	1027	250	"	"	"
1	8004	167	"	"	"
2	2793	133	"	"	"
4	821	267	"	"	"
1	8208	250	"	"	"
1	1039	300	"	"	"
3	1075	500	"	"	"
1	563	367	"	"	"
1	1082	217	"	"	"
1	2001	100	"	"	"
1	212	212	"	"	"
1	2015	1183	"	"	"
1	201	190	Đất rừng	Lâu dài	"
1	599	555	Đất rừng	"	"

Ngày 03 tháng 5 năm 1994



Vào sổ cấp giấy chứng nhận
Đăng ký đất đai
Số 148/1994/QĐĐP/.....

SIÊU THỊ ĐỒ SẠC NHÌN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN

Mã số thuế Số đăng ký	Số cơ sở đăng ký kinh doanh	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền
Mã số thuế Số đăng ký	Số cơ sở đăng ký kinh doanh	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

1. Phải thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và được hưởng các quyền lợi của người sử dụng đất theo các điều **73, 74, 75, 76, 77, 78, 79** Luật đất đai.
2. Khi có thay đổi về hình thức, quy mô sử dụng, mục đích sử dụng và người sử dụng khu đất phải nộp giấy chứng nhận này đến đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. Không được tự ý sửa chữa, xây sửa bất kỳ một nội dung nào trong giấy chứng nhận khi bị một hoặc làm hư hỏng giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.

**GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

